

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST

Ngày 28 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Hải

Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên tòa : Ông Phạm Viết Chiến – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Duyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1988 tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: TDP T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị H (đã chết); có vợ là Hoàng Thị T và 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 17/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Bị cáo đã chấp hành xong các bản trên và đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. **Lê Hữu Q**, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1999 tại phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: TDP H, phường M thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Đ (đã chết) và bà Cao Thị D; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/5/2021 bị Công an thị xã Nghi Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (nộp tiền phạt ngày 28/5/2021)

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2023. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Bá V, sinh năm 1992 . Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tiểu khu 5, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Bá T, sinh năm 1992. Vắng mặt

Nơi cư trú: TK5, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Ninh Văn T, sinh năm 1983. Vắng mặt

Nơi cư trú: TK5, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Đình C, sinh năm 1991. Vắng mặt

Nơi cư trú: TDP S, phường N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/12/2022, Bùi Bá V, Bùi Bá T, Vũ Trọng L, Ninh Văn T và Lê Văn T đang hát tại quán “Hot 123” thuộc địa phận tổ dân phố T, phường H, thị xã N. Do trước đó Ninh Văn T có mâu thuẫn, xích mích với Lê Đình C, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố S, phường N, thị xã N nên T đã hẹn C đến quán “Hot 123” để nói chuyện. Lê Đình C rủ Lê Hữu Q đi cùng đến quán “Hot 123” để nói chuyện với T. Khi đến nơi C, Q và Ninh Văn T, Bùi Bá T, Bùi Bá V ngồi ở bộ bàn ghế đá trong sân quán để nói chuyện, còn anh L và anh Lê Văn T hát Karaoke ở trong phòng. Quá trình nói chuyện thì hai bên xảy ra lời qua tiếng lại, to tiếng với nhau, Bùi Bá T dùng tay đánh một cái vào đầu Lê Hữu Q. Q đứng dậy đi ra ngoài thì gặp Nguyễn Văn T, Q nói lại sự việc cho T nghe, thì Bùi Bá V đi lại dùng tay tát một cái vào mặt T. Do bức tức vì vô cớ bị đánh nên T về nhà lấy 04 con dao (loại dao đầu bằng, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) đi đến quán “Hot123”, T đưa cho Q 02 con dao còn Thuận cầm 02 con dao, rồi cả hai đi vào trong quán. T lao vào chém lia dao về phía Bùi Bá V, Ninh Văn T và Bùi Bá T

đang ngồi ở ghế đá thì trúng một nhát vào đầu V, làm V bị thương, lúc này Q cũng lao vào chém nhưng số người trên bỏ chạy nên không chém trúng ai. Sau đó T và Q bỏ ra ngoài và đi về nhà, còn anh V được mọi người đưa đi chữa trị tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích đối với Bùi Bá Vinh số 1553/2022/PYTH ngày 05/01/2023, Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận: "...tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Bá V tại thời điểm giám định là **01%** (Một phần trăm)".

Tại bản kết luận giám định pháp y về hung khí số 1571/2022/TTPY ngày 06 tháng 01 năm 2023, Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận:

" Vết thương vùng đỉnh chẩm trái: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết phần mềm vùng đỉnh chẩm trái.*

** Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích./."*

Tại bản kết luận giám định bổ sung vật gây thương tích số 1337/KLVGTT PYTH ngày 17 tháng 10 năm 2023, Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận:

"- Nếu đối tượng sử dụng một trong bốn con dao do anh Nguyễn Văn T, sinh giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa làm vật gây thương tích tác động vào cơ thể của anh Bùi Bá V thì có thể gây thương tích cho anh Bùi Bá V như đã ghi nhận trong hồ sơ giám định do Cơ quan trung cầu cung cấp.

- Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể thường của người từ dấu vết trên 04 (bốn) con dao gửi giám định.."

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 con dao do bị can Nguyễn Văn T giao nộp, gồm:

- 01 con dao màu đen có chiều dài 46cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 7cm.

- 01 con dao màu đen có chiều dài 46cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm.

- 01 con dao màu đen có chiều dài 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm.

- 01 con dao màu đen có chiều dài 42cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm.

Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra anh Bùi Bá V yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử anh V yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền là 70.000.000 đồng, các bị cáo cho rằng anh V yêu cầu mức bồi thường với số tiền như trên là quá cao so với thương tích thực tế, các bị cáo không có khả năng bồi thường số tiền như bị hại yêu cầu.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSNS, ngày 27/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 đối với bị cáo Lê Hữu Q. Tuyên bố Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị xử phạt Lê Hữu Q từ 07 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về bồi thường thiệt hại: Do yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại chưa có điều kiện chứng minh, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách phần yêu cầu bồi thường của bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu của anh Vinh

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm 04 con dao do bị cáo Nguyễn Văn Thuận giao nộp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Bùi Bá Vinh như Cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, của bị hại và người

làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2022, tại quán "Hot 123" thuộc tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, do mâu thuẫn cá nhân nên Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q đã dùng dao, là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đỉnh chẩm trái gây thương tích cho anh Bùi Bá V với tỉ lệ tổn thương cơ thể 01%.

Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho bị hại với tổn thương cơ thể 01% của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Ngày 19/02/2023 bị hại Bùi Bá V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị hại không rút yêu cầu khởi tố.

Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Bùi Bá V và Bùi Bá T dùng tay đánh Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q, do chỉ bị thương tích nhẹ không phải điều trị tại cơ sở y tế nào nên T và Q từ chối giám định nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với V và T về hành vi cố ý gây thương tích.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, sức khỏe của công dân được bảo vệ; để giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo:

Tính chất của đồng phạm là giản đơn các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, bị cáo T là người chuẩn bị hung khí, là người thực hành trực tiếp thực hiện hành vi chém gây thương tích cho bị hại, bị cáo Q là người giúp sức tiếp nhận ý chí của T cùng tham gia với T gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, vai trò của bị cáo T cao hơn bị cáo Q trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo T là người có nhân thân xấu.

Đối với bị cáo Q ngày 11/5/2021 bị Công an thị xã Nghi Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, nộp tiền phạt ngày 28/5/2021 tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối; bị hại cũng có lỗi dùng tay đánh bị cáo là nguyên nhân dẫn đến hành vi các bị cáo dung dao gây thương tích cho bị hại, nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Hữu Q được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “ Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn với mong muốn khắc phục hậu quả cho bị hại, nên bị cáo Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy Nguyễn Văn T là người chuẩn bị hung khí, là người thực hành trực tiếp thực hiện hành vi chém gây thương tích cho bị hại, bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã bị kết án, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà lại phạm tội, chứng tỏ bị cáo không có khả năng tự cải tạo nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Hữu Q là đồng phạm có vai trò không đáng kể, hành vi giúp sức gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể ở mức thấp, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Việc cho bị cáo Q hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại Bùi Bá V, quá trình điều tra bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng; ngày 21/3/2024 bị hại có đơn gửi Tòa án yêu cầu các bị cáo phải bồi thường đối với thương tích do các bị cáo gây ra với số tiền là 70.000.000 đồng, bao gồm các khoản chi phí cho việc điều trị, tiền thuốc, tiền mất thu nhập và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Tuy nhiên, anh V chưa xuất trình được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu bồi thường của mình. Các bị cáo cho rằng yêu cầu của anh V là quá cao so với thương tích thực tế, nên không chấp nhận bồi thường ở mức anh V yêu cầu. Do yêu cầu của bị hại chưa có điều kiện để chứng minh, nên cần tách phần yêu cầu bồi thường của bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu của anh V, anh V có quyền khởi kiện yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại do

sức khỏe bị xâm phạm theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đủ các điều kiện để chứng minh cho yêu cầu của mình. Việc tách yêu cầu bồi thường của anh V không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự này.

Ngày 13/3/2024 bị cáo Lê Hữu Q có đơn trình bày sau khi xảy ra sự việc bị cáo cũng mong muốn bồi thường thiệt hại cho bị hại, nhưng bị hại yêu cầu số tiền quá cao, bị cáo không có khả năng để bồi thường số tiền này, bị cáo nhận thức được hành vi của mình nên tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại.

Đối với số tiền bị cáo Lê Hữu Q nộp tại chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, Do yêu cầu của bị hại chưa có điều kiện để chứng minh, nên tách phần yêu cầu bồi thường của bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Vì vậy, số tiền bị cáo Q nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn được trả lại cho bị cáo Q.

[7] Xử lý vật chứng: 04 con dao do bị cáo Nguyễn Văn T giao nộp là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: các bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hữu Q.

Tuyên bố Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Xử phạt Lê Hữu Q 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hữu Q cho UBND phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về bồi thường thiệt hại:

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự: Tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Bùi Bá Vinh để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự, khi anh Bùi Bá V có yêu cầu.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hữu Q số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo biên lai thu tiền số 0003598 ngày 13/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 04 con dao gồm: 01 con dao màu đen có chiều dài 46cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 7cm; 01 con màu đen có chiều dài 46cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm; 01 con màu đen có chiều dài 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm và 01 con màu đen có chiều dài 42cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK2024/55 ngày 08/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Hữu Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CQCSĐT CA thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn